

Số: 31/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thẩm phán ra Quyết định: Ông Trần Văn Tòng.
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc các bên yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành :  
Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người yêu cầu sau đây:
  - 1). **Chị** Trần Thị N1, sinh năm 1966; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn T3, xã L1, huyện V1, thành phố Hải Phòng;
  - 2). Anh Đỗ Văn Q1, sinh năm 1975; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: Thôn B1, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

**XÉT THẤY:**

Chị Trần Thị N1 và anh Đỗ Văn Q1 tự nguyện đăng ký kết hôn; đã được Ủy ban nhân dân xã T1 (nay là xã T3) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 20 tháng 03 năm 2017. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp. Do vợ chồng mâu thuẫn nên từ đầu năm 2020, chị N1 đã bỏ về sinh sống tại thôn T3, xã L1, huyện V1, thành phố Hải Phòng làm ăn và sinh sống. Từ đó, vợ chồng không sống chung với nhau nữa. Anh chị đều xác định: Vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N1 có đơn xin ly hôn; anh Q1 đồng ý ly hôn. Tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 01 năm 2022: Anh chị đã thuận tình ly hôn. Anh chị đều xác định: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung, không có ai nợ chung vợ chồng nên anh chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các bên đều có yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành được quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa** chị Trần Thị N1 và anh Đỗ Văn Q1.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Vợ chồng chị N1- anh Q1 không có con chung nên chị N1- anh Q1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Chị N1- anh Q1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã T3, huyện T2, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Tòng**